

Số: 01/HD-VKS-TTr-KT

Quảng Ninh, ngày 03 tháng 01 năm 2024

HƯỚNG DẪN

**Công tác Tiếp công dân, Kiểm sát và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo
trong hoạt động tư pháp năm 2024**

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSTC, ngày 18/12/2023, của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2024, với phương châm **“Đoàn kết, trách nhiệm- kỷ cương, liêm chính - bản lĩnh, hiệu quả”**, Chỉ thị số 04/CT-VKSTC ngày 28/7/2017, của Viện trưởng VKSND tối cao về tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp; Hướng dẫn số 25/HD-VKSTC, ngày 27/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Kế hoạch công tác số 01/KH-VKS, ngày 28/12/2023 của VKSND tỉnh Quảng Ninh.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh hướng dẫn thực hiện công tác giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp năm 2024 như sau:

I. NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp: Thông tư liên tịch số 01/2018/TTLT - VKSTC - TATC - BCA - BQP - BTP - BTC - BNN&PTNT ngày 05/4/2018, quy định phối hợp trong báo cáo, thông báo về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp (Viết tắt là TTLT số 01/2018); Thông tư liên tịch số 02/2018/TTLT - VKSTC- TATC- BCA - BQP - BTP - BTC - BNN&PTNT ngày 05/9/2018, quy định việc phối hợp thi hành một số quy định của BLTTHS về khiếu nại, tố cáo (Viết tắt là TTLT số 02/2018); Thông tư liên tịch số: 02 ngày 31/8/2016 (Viết tắt là TTLT số 02/2016) và số: 03 ngày 31/8/2016 của VKSNDTC và TANDTC (Viết tắt là TTLT số 03/2016); Quy định về quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiểm tra quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp được ban hành kèm theo Quyết định số 546/QĐ-VKSTC ngày 03/12/2018, của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Viết tắt là Quy định 546); Quyết định số 249/QĐ-VKSTC, ngày 09/7/2020, ban hành Quy định về quy trình tiếp công dân trong ngành Kiểm sát nhân dân (Viết tắt là Quy định 249); Quyết định số 222/QĐ-VKSTC ngày 22/6/2023 của VKSND tối cao ban hành quy chế tiếp công dân, giải quyết khiếu

nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp (Viết tắt là Quy chế 222)....

Nâng cao trách nhiệm của Lãnh đạo Viện kiểm sát hai cấp trong công tác tiếp công dân, giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp thuộc thẩm quyền theo Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014, của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 09/KH-BCSD ngày 04/8/2014, của Ban cán sự Đảng VKSTC; Kế hoạch số 46/KH-VKSTC ngày 16/3/2023 của VKSND tối cao và Kế hoạch số 19/KH-VKSQN ngày 15/4/2023 của VKSND tỉnh Quảng Ninh về thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 36-CT/TU, ngày 20/04/2015, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo*”, quan tâm chỉ đạo giải quyết dứt điểm những khiếu kiện phức tạp, kéo dài, gây bức xúc trong nhân dân, những vụ việc tiềm ẩn nguy cơ trở thành “điểm nóng”, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Thông qua công tác giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước.

Xác định và tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm “*Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp*”.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

1. Công tác tiếp công dân:

VKS hai cấp phải tăng cường công tác tiếp công dân, gắn công tác tiếp dân với trách nhiệm giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo. Thực hiện nghiêm túc quy định của Luật tiếp công dân và các quy định của pháp luật, Quy trình tiếp công dân của Ngành về công tác tiếp công dân.

Gắn công tác tiếp công dân thường xuyên với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Tăng cường tổ chức đối thoại với công dân để giải quyết kịp thời, dứt điểm những đơn khiếu kiện phức tạp, bức xúc, kéo dài. Đối với những trường hợp khiếu nại, tố cáo đã trả lời cuối cùng mà vẫn tiếp tục khiếu nại, tố cáo; những vụ việc do cơ quan Trung ương Đảng, Quốc hội, cơ quan giám sát yêu cầu xem xét, giải quyết hoặc những vụ việc khiếu nại, tố cáo dư luận quan tâm phải báo cáo lãnh đạo Viện và phối hợp với đơn vị nghiệp vụ liên quan để có biện pháp đối thoại, giải quyết dứt điểm.

Biện pháp

- Lập biên bản tiếp nhận đầy đủ khi công dân (hoặc tổ chức) đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, đề nghị, phản ánh, yêu cầu; tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố theo đúng quy định của pháp luật, Quy định 249 và Quy chế 222 và theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Kiểm sát viên Phòng Thanh tra - Khiếu tố, Kiểm sát viên Viện kiểm sát cấp huyện tiếp công dân trong giờ hành chính, ngoài giờ hành chính do các Kiểm sát viên trực nghiệp vụ đảm nhiệm.

- Viện trưởng Viện kiểm sát hai cấp tiếp công dân định kỳ vào ngày 15 hằng tháng và các ngày khác khi có yêu cầu chính đáng của công dân. Trưởng phòng nghiệp vụ có trách nhiệm tham mưu những nội dung liên quan đến việc tiếp công dân của Viện trưởng (thuộc thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, đề nghị, phản ánh, yêu cầu của Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh).

2. Công tác tiếp nhận, xử lý, quản lý đơn:

2.1. Việc tiếp nhận:

Tổ chức tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn chính xác, quản lý đơn khiếu nại, tố cáo, đề nghị, kiến nghị, phản ánh hoặc yêu cầu; tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố từ các nguồn chuyển đến Viện kiểm sát (kể cả gửi đến Lãnh đạo Viện), đều tập trung về một đầu mối là đơn vị kiểm sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp theo quy định tại Quy định 249 và Quy chế 222. Thụ lý, cập nhật giải quyết đơn đầy đủ vào các mẫu sổ của ngành ban hành theo Quyết định số 359/QĐ - VKSTC ngày 07/10/2020 của VKSND tối cao. Áp dụng đúng Danh mục biểu mẫu công tác kiểm sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp của ngành Kiểm sát nhân dân, ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-VKSTC ngày 15/02/2023 của VKSND tối cao. Ngoài ra mở sổ theo dõi các vụ việc liên quan đến VKS cấp mình được báo chí phản ánh và những khiếu nại, tố cáo do các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Quốc hội, HĐND, VKSNDTC, các cơ quan, tổ chức có chức năng giám sát và các cơ quan thông tin đại chúng chuyển đến.

2.2. Phân loại, xử lý, quản lý đơn:

Phân loại đơn phải kịp thời, chính xác, phục vụ tốt công tác giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp. Chú trọng xử lý đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của VKS để thực hiện việc thụ lý giải quyết hoặc chuyển đến đơn vị nghiệp vụ thuộc trách nhiệm VKS hai cấp giải quyết. Trong trường hợp lưu đơn, yêu cầu phải ban hành thông báo cho người gửi đơn biết về việc sẽ lưu đơn nếu tiếp tục gửi đơn mà không có tài liệu gì mới bổ sung hoặc không có nội dung khác.

Phòng Thanh tra - Khiếu tố có trách nhiệm theo dõi, quản lý các vụ, việc, thông tin có liên quan đến ngành Kiểm sát Quảng Ninh được báo chí phản ánh, đồng thời phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ tham mưu cho Lãnh đạo Viện chỉ đạo giải quyết, kịp thời trả lời báo chí đã phản ánh biết theo quy định pháp luật.

Theo dõi, quản lý, đầy đủ kết quả giải quyết 100% đơn thuộc thẩm quyền của VKS.

3. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp thuộc thẩm quyền:

Thực hiện đúng quy định tại Quy chế 222 về việc phân công trách nhiệm đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp trong việc tham mưu giúp Viện trưởng cấp mình giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp thuộc thẩm quyền. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp thuộc thẩm quyền phải đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại TTLT số 02/2018 và Quy định 546 của Ngành.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp thuộc thẩm quyền; tập trung giải quyết dứt điểm những vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài, gây bức xúc trong Nhân dân; những vụ việc có dấu hiệu oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm; đơn do các cơ quan Trung ương Đảng, Quốc hội, cơ quan giám sát, Viện kiểm sát nhân dân tối cao yêu cầu xem xét, giải quyết và những vụ việc khiếu nại, tố cáo dư luận quan tâm. Đối với trường hợp khiếu nại về oan, sai, có tính chất phức tạp, Lãnh đạo Viện cần tổ chức đối thoại với người khiếu nại để việc giải quyết đảm bảo tính khách quan, toàn diện, có căn cứ, đầy đủ nội dung và đúng pháp luật.

Các phòng nghiệp vụ thuộc VKS tỉnh, Bộ phận nghiệp vụ VKS cấp huyện tham mưu cho Viện trưởng giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp của cấp mình, theo quy định tại Điều 12, Điều 15 Quy chế 222. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp phải đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, TTLT số 02/2018, Quy chế 222 và Quy định 546.

Phòng Thanh tra - Khiếu tố chủ trì, phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ khác tham mưu giúp Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp, quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 12, điểm a, khoản 1 Điều 15 Quy chế 222. Các đơn vị nghiệp vụ khác có nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với phòng Thanh tra- Khiếu tố tham mưu giúp Viện trưởng VKS giải quyết các khiếu nại, tố cáo theo quy định tại điểm b,c,và d khoản 1 Điều 12, điểm b, c, d khoản 1 Điều 15 Quy chế 222; Trách nhiệm phối hợp trong giải quyết khiếu nại, tố cáo giữa Thanh tra- Khiếu tố với các Phòng nghiệp vụ, VKS cấp huyện được quy định tại khoản 2 Điều 12, khoản 2 Điều 15 Quy chế 222.

Các đơn vị chủ trì giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định tại các điểm b,c và d khoản 1 Điều 12, điểm b,c và d khoản 1 Điều 15 Quy chế 222 có trách nhiệm thông báo việc thụ lý và kết quả giải quyết khiếu nại về Thanh tra- Khiếu tố để theo dõi tổng hợp chung.

Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, nếu phát hiện có dấu hiệu oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm, cần phải hủy bỏ quyết định giải quyết khiếu nại (nếu là giải quyết lần 2), hủy bỏ hoặc yêu cầu hủy bỏ quyết định tố tụng trái pháp luật để giải quyết lại vụ việc theo đúng quy định của pháp luật, kịp thời khắc phục vi phạm.

Quản lý, theo dõi, đầy đủ kết quả giải quyết 100% đơn thuộc thẩm quyền của VKS và gửi đầy đủ, kịp thời các quyết định giải quyết và kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo về Phòng Thanh tra - Khiếu tố để quản lý, kiểm tra.

Phòng Thanh tra - Khiếu tố kiểm tra 100% các quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật thuộc thẩm quyền của VKS cấp tỉnh. Nghiên cứu, tham mưu cho Lãnh đạo VKS tỉnh trả lời thỉnh thị đúng thời hạn 100% các báo cáo thỉnh thị của VKS cấp huyện. Phấn đấu 100% đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp thuộc thẩm quyền được giải quyết trong thời hạn luật định; tỷ lệ giải quyết đạt 95% trở lên.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, trọng tâm là tổng hợp xây dựng “Sơ đồ hoá quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo khiếu tố” để nâng chất lượng công tác.

4. Công tác tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Sau khi tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, phải báo cáo Lãnh đạo Viện và chuyển ngay đến cơ quan điều tra có thẩm quyền giải quyết và thông báo cho đơn vị nghiệp vụ cấp tỉnh hoặc VKS cấp huyện để thực hiện công tác kiểm sát giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố theo quy định của BLTTHS. Đồng thời theo dõi, kiểm sát chặt chẽ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố nêu trên, không để giải quyết quá hạn luật định.

Phòng Thanh tra - Khiếu tố và các VKS cấp huyện theo dõi, quản lý các thông tin có liên quan đến tội phạm xảy ra ở địa phương mình được báo chí và các trang mạng xã hội phản ánh, đồng thời phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ tham mưu cho Lãnh đạo Viện chỉ đạo giải quyết kịp thời và trả lời báo chí đã phản ánh vụ việc đó biết theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, các đơn vị nghiệp vụ (Phòng:1,2,3 thuộc VKS tỉnh) hoặc VKS cấp huyện phải thông báo kết quả xử lý cho Phòng Thanh tra - Khiếu tố, để theo dõi, báo cáo kết quả xử lý theo quy định.

5. Công tác kiểm tra lại quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật:

Phòng Thanh tra - Khiếu tố chủ trì phối hợp với các phòng nghiệp vụ có liên quan tham mưu giúp Viện trưởng xem xét, kiểm tra lại quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật, nếu đủ điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 13 Quy chế 222 thì báo cáo với Lãnh đạo Viện để thụ lý, ra quyết định phân công thực hiện việc kiểm tra theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 13 Quy chế 222.

Qua kiểm tra, xem xét, nếu quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật có căn cứ, đúng pháp luật, thì thông báo bằng văn bản kết quả kiểm

tra cho người đã gửi đơn. Nếu thấy quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật có dấu hiệu oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm, vi phạm nghiêm trọng hoặc có tình tiết mới làm thay đổi cơ bản nội dung giải quyết trước đó thì báo cáo Lãnh đạo Viện để thực hiện việc thụ lý, kiểm tra, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật, Quy định 546, Quy chế 222 và Hướng dẫn số 16/HD-VKSTC ngày 14/8/2023.

6. Kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp:

6.1. Nhiệm vụ:

Thực hiện nghiêm túc trình tự, thủ tục tiến hành kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp của các cơ quan tư pháp được quy định tại Điều 30 của Luật tổ chức VKSND năm 2014; TTLT số 01/2018; TTLT số 02/2018; TTLT số 02/2016, TTLT số 03/2016, Điều 16 Quy chế 222; Quy định 546 của Ngành và các Luật có liên quan (BLTTHS, BLTTDS, Luật TTHC, Luật THAHS, Luật Đặc xá, Pháp lệnh 03/2022, Luật THADS, Thông tư 13/2021-BTP...). Thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm *“Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp”*.

Phòng Thanh tra - Khiếu tố và bộ phận giải quyết đơn của VKS cấp huyện phối hợp với các Phòng nghiệp vụ cấp tỉnh và đơn vị nghiệp vụ và VKS cấp huyện thực hiện kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong tố tụng hình sự, tố tụng dân sự, tố tụng hành chính; kiểm sát việc khiếu nại và giải quyết khiếu nại đối với hành vi của người có thẩm quyền của Tòa án nhân dân cùng cấp và cấp dưới trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính; phối hợp với đơn vị Kiểm sát thi hành án thực hiện kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thi hành án hình sự và thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật và Quy chế của Ngành.

Phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ có liên quan trực tiếp kiểm sát việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong tố tụng hình sự và giải quyết tố giác tội phạm, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của Cơ quan điều tra, Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra cùng cấp (nếu có đơn): 01 lần/năm.

Yêu cầu cơ quan tư pháp trả lời kết quả giải quyết đơn do VKS chuyển đến. Các vi phạm trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan tư pháp đều được kiến nghị yêu cầu khắc phục.

Xây dựng báo cáo tình hình vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp của cấp mình (VKS huyện), toàn tỉnh (Phòng Thanh tra - Khiếu tố) định kỳ 6 tháng; năm, báo cáo bổ sung để phục vụ việc xây dựng báo cáo của Viện trưởng VKSNDTC trình Ủy ban Tư pháp thẩm tra, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến (quy định tại TTLT số 01/2018).

6.2. Biện pháp:

Thực hiện nghiêm túc TTLT số 01/2018, về quy định phối hợp trong báo cáo, thông báo về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp; TTLT số 02/2018 quy định việc phối hợp thi hành một số quy định của BLTTHS về khiếu nại, tố cáo.

Các Phòng nghiệp vụ 1,2,3,8,9,10,11 thuộc VKS tỉnh và VKS cấp huyện kiểm sát chặt chẽ đối với thông báo thụ lý hoặc quyết định giải quyết khiếu nại hoặc quyết định đình chỉ việc giải quyết khiếu nại; thông báo thụ lý hoặc quyết định giải quyết tố cáo trong hoạt động tư pháp thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và quy chế, quy định của Ngành.

Phòng 9, Phòng 10 VKSND tỉnh và các VKS cấp huyện cần quan tâm hơn nữa trong công tác kiểm sát việc tuân theo pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo trong tố tụng dân sự, tố tụng hành chính. Áp dụng các biện pháp kiểm sát theo TTLT số 02/2016, TTLT số 03/2016, quy chế của Ngành và Hướng dẫn 4733/VKSTC-V12 ngày 23/11/2021 của VKSTC để nâng cao hiệu quả công tác kiểm sát việc tuân theo pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo của Tòa án trong lĩnh vực tố tụng dân sự, tố tụng hành chính.

Các Phòng nghiệp vụ qua công tác kiểm sát khi có đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp, thông báo thụ lý hoặc quyết định giải quyết khiếu nại hoặc quyết định đình chỉ việc giải quyết khiếu nại; thông báo thụ lý hoặc quyết định giải quyết tố cáo của Cơ quan điều tra, Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, Tòa án, Thi hành án; Thông báo của Viện kiểm sát về việc đồng ý hay không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại; quyết định đình chỉ việc giải quyết khiếu nại; quyết định giải quyết tố cáo của Cơ quan điều tra, Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, Tòa án, Thi hành án phải thông báo kịp thời và gửi ngay cho Phòng Thanh tra - Khiếu tố theo Quy chế 222.

Để việc kiểm sát trực tiếp đạt hiệu quả, cần theo dõi, quản lý chặt chẽ số đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp do VKS chuyển đến và nắm thông tin về việc tiếp nhận, giải quyết đơn của các cơ quan tư pháp, đồng thời áp dụng đúng căn cứ để thực hiện biện pháp kiểm sát trực tiếp. Quá trình kiểm sát trực tiếp, chú ý kiểm sát toàn diện về nội dung và thẩm quyền, trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp của cơ quan tư pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả kháng nghị, kiến nghị. ***Thông qua việc tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo trong tố tụng hình sự đối với Tòa án, VKS 2 cấp cần tập hợp các căn cứ quy định tại điểm 4 Điều 15 TTLT số 02/2018 để thí điểm tiến hành trực tiếp kiểm sát việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong tố tụng hình sự đối với Tòa án cùng cấp hoặc cấp dưới.***

Phòng Thanh tra - Khiếu tố tăng cường kiểm tra, đôn đốc, yêu cầu các phòng nghiệp vụ, các VKS cấp huyện giải quyết đơn đúng quy định và quản lý chặt chẽ chất lượng, yêu cầu, kiến nghị, kháng nghị (số yêu cầu, kiến nghị, kháng nghị đã ban hành; số yêu cầu, kiến nghị, kháng nghị được chấp nhận; số

yêu cầu, kiến nghị, kháng nghị không được chấp nhận). Các quyết định, kế hoạch kiểm sát, văn bản kết luận, yêu cầu, kiến nghị, kháng nghị, tiếp thu phải gửi đầy đủ về VKSND tỉnh (Phòng Thanh tra - Khiếu tố) để Viện tỉnh báo cáo để sao gửi VKSNDTC.

Tăng cường kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp của các cơ quan tư pháp. VKS cấp huyện, Phòng Thanh tra - Khiếu tố, các phòng nghiệp vụ kiểm sát 90% trở lên số vụ, việc khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan tư pháp. Yêu cầu cơ quan tư pháp trả lời kết quả giải quyết đơn do VKS chuyển đến. Thực hiện tốt Quy chế, Chương trình phối hợp với các cơ quan tư pháp và Thanh tra Nhà nước trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về tư pháp với các cơ quan tư pháp cùng cấp

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, trọng tâm là tổng hợp xây dựng “*Sơ đồ hoá quy trình kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo khiếu tố*” để nâng chất lượng công tác.

6.3. Chỉ tiêu:

Năm 2024, VKS tỉnh giao chỉ tiêu kiến nghị cho các đơn vị cụ thể như sau: Phòng Thanh tra - khiếu tố, Phòng 8, Phòng 11: từ 2-3 kiến nghị; Hạ Long, Cẩm Phả mỗi đơn vị ít nhất 5 kiến nghị; Móng Cái, Uông Bí, Đông Triều, Quảng Yên mỗi đơn vị ít nhất 3 kiến nghị; Vân Đồn, Tiên Yên, Hải Hà mỗi đơn vị ít nhất 2 kiến nghị; các đơn vị còn lại mỗi đơn vị ít nhất 1 kiến nghị. Các kiến nghị đều được tiếp thu, khắc phục.

VKS cấp huyện, Phòng Thanh tra - Khiếu tố phối hợp với các Phòng nghiệp vụ có liên quan trực tiếp kiểm sát việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong tố tụng hình sự và giải quyết tố giác tội phạm, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của Cơ quan điều tra, Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra (nếu có đơn phát sinh việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong tố tụng hình sự và giải quyết tố giác tội phạm, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố): 1 lần/năm.

Kiểm tra toàn bộ việc thực hiện kiến nghị đối với tất cả các cơ quan có thẩm quyền đã được VKS kiến nghị năm 2023. Việc kiểm tra được tiến hành đồng thời khi tiến hành trực tiếp kiểm sát (nếu có phát sinh trực tiếp kiểm sát). Quyết định, kế hoạch, báo cáo kết quả kiểm tra phải được gửi đầy đủ kịp thời về Viện kiểm sát tỉnh (Phòng Thanh tra - Khiếu tố).

Phòng Thanh tra - Khiếu tố, Phòng nghiệp vụ và VKS cấp huyện chú trọng thực hiện các chỉ tiêu: ***Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền ra văn bản giải quyết khiếu nại, tố cáo; Yêu cầu tự kiểm tra, kiểm tra cấp dưới; Yêu cầu cung cấp hồ sơ, tài liệu...liên quan đến giải quyết khiếu nại, tố cáo.*** Các yêu cầu, kết quả thực hiện phải được gửi đầy đủ kịp thời về Viện kiểm sát tỉnh (Phòng Thanh tra - Khiếu tố).

7. Công tác phối hợp, kiểm tra, hướng dẫn, công tác cán bộ, thông tin, báo cáo:

7.1. Công tác phối hợp:

- VKS 2 cấp tăng cường phối hợp với UBND tỉnh, huyện, thị xã, thành phố xây dựng Quy chế phối hợp trong việc tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân ở địa phương; xây dựng Quy chế phối hợp trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp với Tòa án cùng cấp để nâng cao hiệu quả công tác (theo điểm 4 Điều 3 Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; điểm 4, mục II Kế hoạch số 46/KH-VKSTC ngày 16/3/2023 của VKSND tối cao và Kế hoạch số 19/KH-VKSQN ngày 15/4/2023 của VKSND tỉnh Quảng Ninh về thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; điểm h mục 1 Chỉ thị số 03/2022 của Chánh án TATC).

- Các Phòng nghiệp vụ, VKS cấp huyện thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật và Quy chế 222, quy định về thẩm quyền, thời hạn, nhiệm vụ, công tác phối hợp giữa phòng Thanh tra - Khiếu tố và bộ phận giải quyết đơn của VKS cấp huyện với các đơn vị nghiệp vụ VKS 2 cấp về giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp thuộc thẩm quyền và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp.

- Hằng tuần, các Phòng nghiệp vụ chủ động phối hợp đối chiếu kết quả giải quyết đơn tại Phòng Thanh tra - Khiếu tố và bộ phận giải quyết đơn của VKS cấp huyện tiến hành đối chiếu với các đơn vị nghiệp vụ để đôn đốc đẩy nhanh tiến độ giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp thuộc thẩm quyền và kiểm sát việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp. Hàng tháng, Phòng Thanh tra - Khiếu tố tiến hành đối chiếu với VKS cấp huyện và các cơ quan tư pháp có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Quy chế 222.

7.2. Công tác kiểm tra, hướng dẫn; công tác cán bộ:

Tăng cường kiểm tra và hướng dẫn nghiệp vụ kiểm sát và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo cho các Phòng nghiệp vụ và VKS cấp huyện, phát hiện kịp thời những thiếu sót, tồn tại của các đơn vị để khắc phục. Mỗi quý một lần, Phòng Thanh tra - Khiếu tố tổng hợp kết quả công tác kiểm sát và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo về các tồn tại, thiếu sót của các đơn vị để ra thông báo chung; kịp thời đôn đốc các đơn vị nghiệp vụ và VKS cấp huyện thực hiện các chỉ tiêu và giải quyết đơn tồn đọng thuộc thẩm quyền giải quyết và thuộc thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết của VKS, đồng thời hướng dẫn các công tác nghiệp vụ cần thiết.

Công tác cán bộ: Yêu cầu các đơn vị phải phân công những đồng chí có đủ năng lực, kinh nghiệm để làm công tác kiểm sát và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo. Khi phân công, chuyển đổi cán bộ phải chú ý việc chuyển giao nghiệp vụ và tài liệu, hướng dẫn để cán bộ mới được chuyển đổi hoàn thành tốt nhiệm vụ.

7.3. Chế độ thông tin, báo cáo:

Phòng Thanh tra - Khiếu tố chủ động tham mưu cho Lãnh đạo Viện phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tư pháp cùng cấp để thực hiện việc theo dõi, tổng hợp kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp phục vụ xây dựng báo cáo Quốc hội theo quy định tại Điều 31 Luật tổ chức VKSND năm 2014.

Các Phòng nghiệp vụ, VKS cấp huyện thực hiện kịp thời, đầy đủ việc báo cáo và trả lời kiến nghị có liên quan đến nhiệm vụ công tác theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền. Đối với đơn do các cơ quan, cá nhân có chức năng giám sát và Lãnh đạo Đảng, Nhà nước chuyển đến, phải thực hiện báo cáo kết quả xử lý, giải quyết đầy đủ, kịp thời theo quy định tại Điều 21 Quy chế 222; văn bản báo cáo phải đảm bảo hình thức, nội dung, thẩm quyền ký văn bản theo đúng quy định.

Các Phòng nghiệp vụ, VKS cấp huyện thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về nghiệp vụ theo đúng quy định của Ngành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Cùng với Hướng dẫn này, yêu cầu các đơn vị Phòng nghiệp vụ, VKS cấp huyện tổ chức phổ biến, quán triệt đến toàn thể Kiểm sát viên, Kiểm tra viên, Chuyên viên trong đơn vị để thực hiện tốt Chỉ thị 01/CT-VKSTC, ngày 18/12/2023 của Viện trưởng VKSTC, Hướng dẫn số 25/HD-VKSTC, ngày 27/12/2023 của VKSTC, Kế hoạch số 01/KH-VKS, ngày 28/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Nơi nhận:

- ✓ - Vụ 12 - VKSTC (để b/cáo);
- ✓ Đ/c Viện trưởng (để b/cáo);
- ✓ Các đ/c Phó Viện trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- ✓ - 13 VKS cấp huyện (để t/hiện);
- ✓ - Các Phòng nghiệp vụ (để t/hiện);
- ✓ VPTH (để biết);
- Lưu TTr-KT.

**KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Đặng Đình Vang